



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN
ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2013

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CP TƯ VẤN ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM**

Năm báo cáo: 2013

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên công ty: **Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam**
- Tên Tiếng Anh: **PetroVietnam Power Engineering Consulting Joint Stock Company**
- Tên viết tắt: **PV POWER ENGINEERING., JSC**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102403985
- Vốn điều lệ đăng ký : 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 20.000.000.000 đồng (Hai mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: 198 Nguyễn Tuân, Thanh Xuân, Hà Nội
- Địa chỉ giao dịch: 302 Nguyễn Trãi, Trung Văn, Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại: 04.6.2858421
- Số fax: 04.6.2858433
- Website: <http://www.pvpe.vn>
- Mã cổ phiếu: PPE

2. Quá trình hình thành và phát triển

a. Quá trình hình thành

Trước những yêu cầu của thực tế khách quan, với mong muốn có một đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ tư vấn, lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, thẩm định thiết kế, tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, tư vấn vận hành, thiết kế kết cấu công trình...PVN và PV Power đã xác định cần có một đơn vị chuyên nghiệp của ngành Dầu khí đảm nhận nhiệm vụ này.

Ngày 16/7/2007, Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam đã họp và thông qua Đề cương thành lập mới các Công ty cổ phần trong đó phương án thành lập Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam. Ngày 31/10/2007, PVPower Engineering được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103020312, đánh dấu sự ra đời của Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam. Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam được thành lập với số vốn điều lệ là: 20.000.000.000 đồng với sự tham gia góp vốn của các cổ đông sáng lập gồm:

1. Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam
2. Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2
3. Công ty Đầu tư và Quản lý nguồn điện Việt Nam

b. Quá trình phát triển

Trải qua quá trình 6 năm xây dựng và phát triển, Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam không ngừng nỗ lực, luôn cố gắng hoàn thành các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, nhờ đó đã được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam tặng thưởng nhiều bằng khen cho tập thể và các cá nhân trong Công ty.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a. Ngành nghề kinh doanh

Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam hoạt động theo Giấy phép kinh doanh số 0103020312 do Sở KHĐT Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/10/2007, đăng ký thay đổi lần 5 số 0102403985 ngày 20/07/2012 với các ngành nghề kinh doanh chính sau:

- *Quản lý, lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện địa nhiệt, điện sóng, điện mặt trời và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị (chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã Đăng ký kinh doanh);*
- *Thẩm định thiết kế và tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện, điện gió, điện địa nhiệt, điện thấp sáng, điện dung năng lượng mặt trời, giao thông và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị (chỉ thiết kế trong phạm vi các thiết kế đã Đăng ký kinh doanh);*
- *Tư vấn lập hồ sơ mời thầu xây lắp, hồ sơ mời thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện, giao thông và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;*
- *Xác định hiện trạng và đánh giá nguyên nhân sự cố công trình xây dựng;*
- *Tư vấn vận hành, bảo dưỡng, nâng cấp các nhà máy điện;*
- *Tư vấn đầu tư; Tư vấn các dự án cơ chế phát triển sạch (CDM);*
- *Thiết kế công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;*
- *Thiết kế kết cấu công trình: dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;*
- *Thiết kế công trình cầu, đường bộ;*
- *Thiết kế cơ khí công trình thủy lợi, thủy điện;*
- *Thiết kế công trình trên sông;*
- *Thiết kế lắp đặt thiết bị điều khiển tự động công trình thủy điện;*
- *Thiết kế xây dựng công trình điện;*
- *Thiết kế xây dựng các công trình ngầm và khai thác mỏ;*
- *Thiết kế đường dây và trạm biến áp đến 220KV;*
- *Khảo sát, thiết kế công trình thủy lợi, hạ tầng, nông thôn; cấp thoát nước môi trường;*
- *Khảo sát địa chất công trình;*
- *Khảo sát trắc địa công trình;*

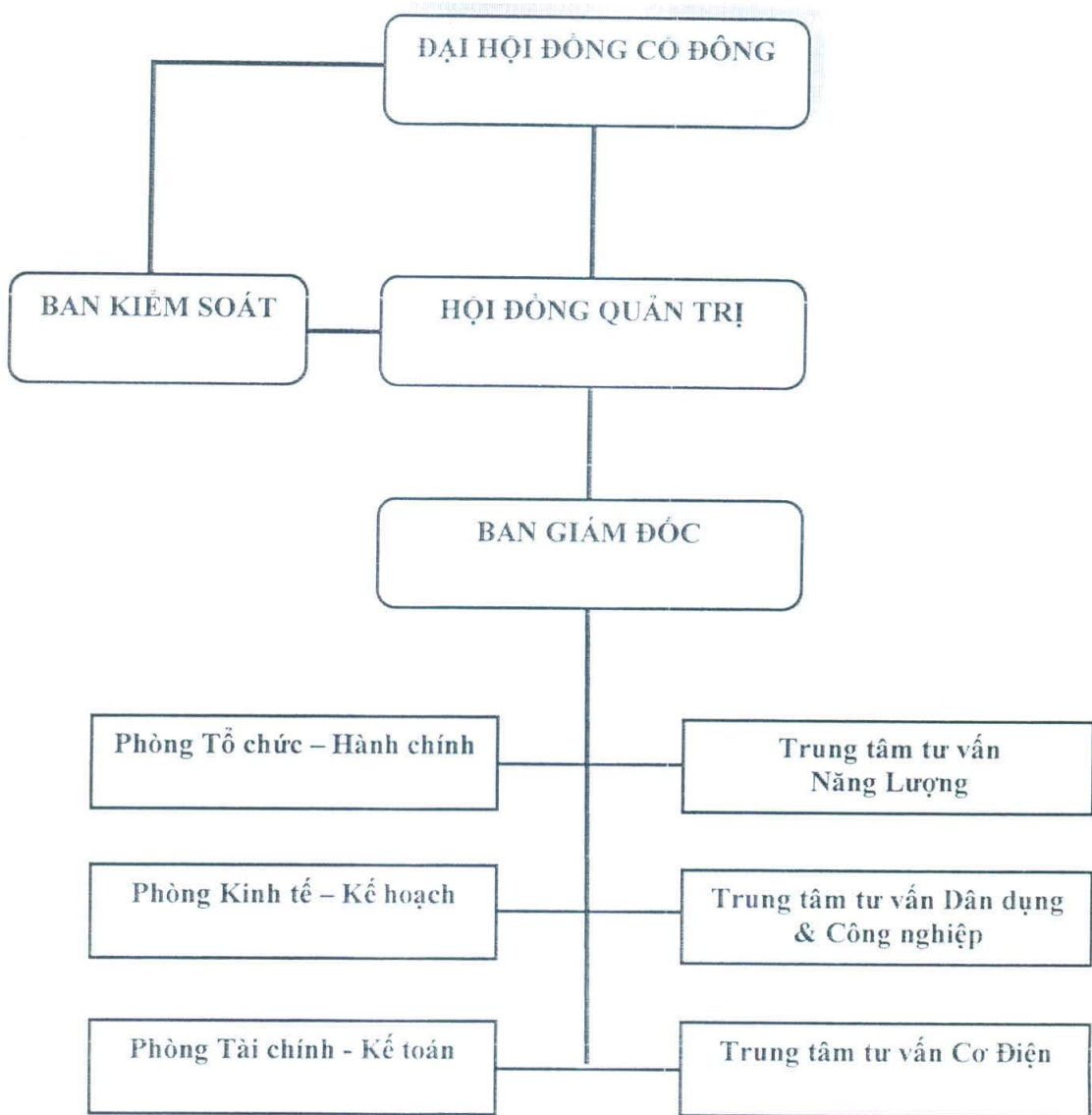
- *Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện: lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện;*
- *Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện: lĩnh vực lắp đặt thiết bị, thiết bị công nghệ cơ khí công trình;*
- *Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật, lĩnh vực: xây dựng và hoàn thiện;*
- *Thiết kế công trình thủy lợi, thủy điện;*
- *Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng công nghiệp;*
- *Thiết kế kiến trúc, thiết kế quy hoạch nội thất công trình hạ tầng kỹ thuật;*
- *Giám sát thi công xây dựng công trình cầu đường bộ, lĩnh vực xây dựng và hoàn thiện;*
- *Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, lĩnh vực lắp đặt thiết bị điện;*
- *Giám sát thi công xây dựng công trình thủy điện, lĩnh vực lắp đặt thiết bị công nghệ điện;*
- *Giám sát thi công xây dựng công trình điện dân dụng, điện công nghiệp, lĩnh vực lắp đặt thiết bị công trình, xây dựng và hoàn thiện;*
- *Lập hồ sơ dự thầu, tư vấn đánh giá hồ sơ dự thầu xây lắp, hồ sơ dự thầu thiết bị các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, thủy điện, nhiệt điện, giao thông và công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị;*
- *Kiểm định công trình xây dựng*

b. Địa bàn kinh doanh

Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam có văn phòng làm việc Tại 302 Nguyễn Trãi – Trung Văn - Hà Nội. Là đơn vị tư vấn các công trình xây dựng cơ bản. Công ty thực hiện tư vấn cho nhiều công trình tại các địa bàn trong nước như Long Phú - Sông Hậu, Quảng Trạch, Sơn La, Yên Bái, Điện Biên, Nghệ An, Thanh Hóa.... Ngoài ra Công ty đã tham gia thực hiện công trình thủy điện LuangPraBang tại nước Cộng hòa Dân Chủ Lào. Hiện nay Công ty đang liên danh liên kết với nhiều công ty Tư vấn trong nước và nước ngoài để mở rộng phạm vi hoạt động tư vấn.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Mô hình quản trị, Cơ cấu bộ máy quản lý



Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm: Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban giám đốc.

Các phòng ban chức năng gồm có 03 phòng: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Kinh tế Kế hoạch và phòng Tài chính Kế toán.

Các Trung tâm tư vấn trực thuộc: Trung tâm tư vấn Năng lượng; Trung tâm tư vấn Dân dụng & Công nghiệp và Trung tâm tư vấn Cơ điện.

b. Các công ty con, Công ty liên kết (không có)

5 Định hướng phát triển của Công ty

a. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng PVPower Engineering trở thành một Công ty Tư vấn mạnh, phạm vi rộng khắp trên cả nước, có khả năng cạnh tranh được với các Công ty Tư vấn trong nước và khu vực.

b. Các chỉ tiêu tăng trưởng

- Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2011-2015 là: (12%-15%)/năm
- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2016 – 2020 từ (13%-18%) /năm
- Tốc độ tăng trưởng giai đoạn 2021 – 2025 từ (15%-20%)/năm

c. Mục tiêu cụ thể

Thu hút đội ngũ chuyên gia có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực tư vấn thiết kế điện, tranh thủ sự hỗ trợ của PVN, PV Power, nhằm chủ động hoàn toàn công việc tư vấn thiết kế các dự án điện, trọng tâm là các dự án về thủy điện, nhiệt điện than mà PVN, PV Power đang đầu tư. Đặc biệt là dự án phong điện là loại dự án năng lượng tái tạo mới, ngoài ra xem xét, nghiên cứu các dự án năng lượng địa nhiệt và nguồn năng lượng khác:

- Bảo toàn vốn, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.
- Từ năm 2011 - 2015:

+ Được cấp giấy phép hoạt động điện lực cho thiết kế công trình thủy điện đến 600MW, đường dây tải điện đến 220kV; tư vấn giám sát công trình thủy điện đến 300MW, và đường dây tải điện đến 110KV.

+ Đảm nhận hoàn toàn công tác lập dự án đầu tư, thiết kế kỹ thuật và bản vẽ thi công các dự án thủy điện lớn hơn 300MW, các dự án phong điện, đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 220KV.

+ Đảm nhận hoàn toàn công tác tư vấn giám sát công trình thủy điện đến 300MW, đường dây tải điện đến cấp điện áp 110kv.

+ Liên danh với các tư vấn trong nước như PECC1, PECC2, PECC3, Viện Năng lượng và tư vấn nước ngoài để đảm nhận công tác lập dự án đầu tư, TKKT và bản vẽ thi công các dự án thủy điện lớn hơn 1000MW, lập dự án đầu tư và TKKT các công trình Phong điện.

+ Đảm nhận thực hiện công tác thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, lập tổng dự toán, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu EPC phần xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và công nghệ phụ các dự án nhà máy Nhiệt điện.

+ Đảm nhận được thiết kế kỹ thuật, bản vẽ thi công phần Sân Trạm, đường dây đấu nối, và toàn bộ phần thiết kế công trình BOP nhà máy nhiệt điện.

- Đến năm 2015 trở đi:

+ Đảm nhận thực hiện công tác thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, lập tổng dự toán, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu EPC toàn bộ các dự án nhà máy Nhiệt điện.

6. Các rủi ro

a. Rủi ro về kinh tế

Năm 2014, theo đánh giá của nhiều chuyên gia, môi trường vĩ mô trong nước dần đi vào ổn định, kinh tế Việt Nam sẽ có nhiều khả năng hồi phục dù tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro và chưa vững chắc. Tăng trưởng GDP được dự báo ở mức trên 5,8% trong năm 2014. Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua tốc độ tăng trưởng GDP, sự biến động

về lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái. Các yếu tố rủi ro mang tính hệ thống này tác động vào mọi chủ thể tham gia vào nền kinh tế, trong đó có Công ty.

b. Rủi ro đặc thù hoạt động

✦ Rủi ro nguồn nhân lực

Đối với những hoạt động trong lĩnh vực tư vấn nói chung và tư vấn điện nói riêng, rủi ro về nguồn nhân lực, rủi ro về chảy máu chất xám là một trong những rủi ro rất lớn đối với những doanh nghiệp Việt Nam hiện nay. Khi gia nhập vào nền kinh tế thế giới những nhà cung cấp dịch vụ hàng đầu thế giới sẽ tham gia vào thị trường tư vấn điện tại Việt Nam. Những Công ty đó có lợi thế về trình độ nhân sự, kinh nghiệm làm những công trình lớn với công nghệ tiên tiến. Do đó, Công ty luôn chú trọng đến chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo cán bộ để duy trì nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu công việc ngày càng cao.

✦ Rủi ro chiếm dụng vốn

Vấn đề chiếm dụng vốn là một thử thách lớn đối với Công ty trong giai đoạn thị trường hiện nay. Công ty là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực khảo sát thiết kế do vậy hợp đồng sẽ phát sinh trong giai đoạn đầu của các dự án nguồn và lưới điện. Do vậy, Công ty có thể chịu rủi ro về chiếm dụng vốn do các chủ đầu tư chưa sắp xếp được vốn cho dự án hoặc thanh toán chậm. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đưa ra các kế hoạch làm việc với các đối tác, thảo luận cụ thể về các biện pháp đảm bảo tiến độ dự án để tránh việc thanh toán kéo dài.

c. Rủi ro thị trường

Hiện nay có rất nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng điện. Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam là doanh nghiệp cổ phần đã được niêm yết trên thị trường chứng khoán, Công ty hoạt động dưới cơ chế cạnh tranh bình đẳng với các tổ chức trong và ngoài ngành có khả năng cung cấp dịch vụ tư vấn điện. Để có thể đáp ứng được sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các doanh nghiệp, Công ty đã có những động tác tích cực như tăng cường hợp tác, liên danh liên kết, ứng dụng các công nghệ mới, phần mềm khoa học mới trong công tác tư vấn đầu tư xây dựng, tăng cường đào tạo cán bộ nâng cao tay nghề... Đặc biệt, để mở rộng thị phần hoạt động trong nước cũng như ngoài nước, từ năm 2009, Công ty đã và đang triển khai thực hiện hợp tác, liên danh liên kết với các đối tác trong và ngoài nước thực hiện các dự án có độ phức tạp và đòi hỏi trình độ cao như: liên danh với UHP (Ucraina), PECC1 thực hiện lập dự án đầu tư xây dựng công trình Thủy điện Luang Prabang – nước CHDCND Lào (công suất 1400MW); Liên danh với Worley Parsons (Mỹ), PECC1 thực hiện khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - tổng dự toán, lập hồ sơ mời thầu EPC dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 (công suất 1200MW); Liên danh với PECC 3 lập báo cáo đầu tư dự án Phong Điện tại tỉnh Bình Thuận; Liên danh với Poyry Energy (Thụy Sĩ) tư vấn quản lý Dự

án (PMC) Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch (công suất 1200MW) năm 2011, v.v... Chính sự nỗ lực không ngừng trong việc hợp tác, liên doanh liên kết áp dụng các biện pháp quản lý tiên tiến và tiếp thu những công nghệ mới đã giúp cho Công ty có thể đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao trong quá trình hội nhập với nền kinh tế

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2013 tiếp tục là một năm đầy khó khăn đối với các doanh nghiệp; khủng hoảng kinh tế tác động tới hầu hết mọi mặt của đời sống kinh tế xã hội đặc biệt với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản. Khó khăn về vốn khiến chủ đầu tư hạn chế thực hiện dự án mới và các dự án đang thực hiện cũng bị giãn tiến độ, việc kéo dài thời gian thanh quyết toán hợp đồng đã ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tuy nhiên với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty đã đem lại kết quả khả quan:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD:	Tỷ đồng	16,001	13,423	83,9%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	12,918	13,361	103,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	0	102	

2. Tổ chức và nhân sự

a a. Danh sách ban điều hành

Ban giám đốc

1. Ông Văn Xuân Anh – Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty

- Ngày sinh: 09/09/1974
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Sơn Châu, Hương Sơn, Hà Tĩnh
- Địa chỉ thường trú: 38 Hoàng Ngân, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 011957914
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ - Kỹ sư Hệ thống Điện
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
9/1996-9/1997	Công ty Tư vấn XD điện I	Kỹ sư thiết kế,
9/1997-1/2000	Học Thạc sỹ về quy hoạch và kinh tế hệ thống năng lượng tại Viện Công nghệ Châu Á (AIT), Thái Lan	
1/2000-4/2004	Công ty CP Tư vấn XD điện I	Chủ nhiệm TK DDK, TBA đến 500kV
4/2004-4/2010	Công ty CP Tư vấn XD điện I	Phó Trưởng phòng Kỹ thuật
4/2010-6/2011	Công ty CP Tư vấn XD điện I	Phó Trưởng phòng Thiết kế đường dây
7/2011 – 6/2012	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó Giám đốc
6/2012 – 12/2012	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Giám đốc
12/2012 - nay	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân 0 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện Nhà nước 400.000 cổ phần
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Ông Ngô Vũ An - Phó Giám đốc

- Ngày sinh: 04/10/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Đống Đa, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: P.603 Chung cư CT1 – 181 Nguyễn Lương Bằng – Đống Đa – Hà Nội
- Số CMND: 011794347 do Công an Hà Nội cấp ngày 18/10/2007
- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng – Chuyên ngành Xây dựng công trình trên sông – nhà máy thủy điện; Thạc sỹ kỹ thuật XDCT Thủy; Thạc sỹ QTKD
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
2001 – 2002	Công ty Liên doanh kỹ thuật nền móng và công trình (COFEC) – Hà Nội	Cán bộ Kỹ thuật
2002 – 11/2007	Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà - Tổng công ty Sông Đà	Chủ trì thiết kế, phó chủ nhiệm thiết kế, chủ nhiệm dự án
12/2007 – 4/2009	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Quyền giám đốc Trung tâm tư vấn thủy điện Công ty
04/2009 – 09/2009	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Giám đốc Trung tâm Tư vấn thủy điện Công ty
10/2009 – 09/2013	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó Giám đốc công ty
10/2013 đến nay	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó Giám đốc công ty kiêm Giám đốc trung tâm tư vấn Năng lượng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 1.000 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện Nhà nước: 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Ông Trần Hữu Lập - Phó Giám đốc

- Ngày sinh: 31/07/1978
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: xã Thạch Sơn, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

- Địa chỉ thường trú: số 16/2 Khu nhà 3 tầng, tập thể Viện E, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
- Số CMND: 013290308 do Công an Hà Nội cấp ngày 18/05/2010
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
6/2002 - 3/2003	Tổng Công ty LILAMA Việt Nam	Kỹ sư
3/2003 - 3/2008	Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Sông Đà	Kỹ sư
3/2008 - 11/2008	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Kỹ sư
12/2008 – 12/2009	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó Giám đốc Trung tâm Tư vấn Dân dụng & Công nghiệp
1/2010 - 10/2013	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Giám đốc Trung tâm Tư vấn Dân dụng & Công nghiệp
11/2013 đến nay	Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó giám đốc Công ty kiêm giám đốc trung tâm Tư vấn DD& CN

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân 4.500 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện Nhà nước 0 cổ phần
- Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Vân Dung – Phụ trách kế toán

- Ngày sinh: 24/6/1983
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tân Hòa – Quốc Oai – Hà Nội

- Địa chỉ thường trú: Thổ Ngõa –Hòa –Quốc Oai –Hà Nội
- Số CMND: 111704041 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/5/2012
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Kinh doanh và Quản lý
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ cao nhất đảm nhận
7/2007-12/2007	Công ty cổ phần Nội thất Hòa Phát	Chuyên viên
1/2008- 10/2010	Công ty CP tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Chuyên viên
10/2010-12/2012	Công ty CP tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Kế toán tổng hợp
12/2012 – 1/2013	Công ty CP tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phó phòng TCKT
1/2013 – nay	Công ty CP tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	Phụ trách kế toán

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân 4.200 Cổ phần
 - Sở hữu đại diện Nhà nước 0 cổ phần
 - Những người có liên quan: Không

Các khoản nợ đối với Công ty Không

b. Những thay đổi trong ban điều hành

- **Phó Giám đốc Công ty:** Quyết định số 109/QĐ-HDQT-TVĐLDK, ngày 22/11/2013 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty đối với đối với ông Trần Hữu Lập.

Chính sách đối với người lao động

Công ty đã nghiên cứu xây dựng quy chế và ban hành quy chế Tuyển dụng nhằm thu hút tuyển dụng và giữ được cán bộ có kinh nghiệm, chuyên môn giỏi, đảm bảo đáp ứng đủ về số lượng, chất lượng (năng lực, kỹ năng ..) để cùng Công ty nâng cao năng lực tư vấn các dự án Công trình điện đòi hỏi cao về trình độ chuyên môn cũng như kinh nghiệm.

Đối với đào tạo, trong năm 2013 Công ty đã cử 22 lượt cán bộ, kỹ sư đi học nâng cao, bồi dưỡng nghiệp vụ. Tổ chức đào tạo tại chỗ, vừa học qua thực tế công việc. Công ty còn tạo mọi điều kiện thuận lợi, cần thiết để người lao động được tham gia các khóa học ngắn hạn, dài hạn. Thạc sĩ, nhằm không ngừng nâng cao trình độ về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ.

năng lực cạnh tranh, thực hiện tốt chính sách chất lượng và mục tiêu chất lượng (ISO 9001: 2008) của Công ty.

Chính sách tiền lương

Nhằm khuyến khích nâng cao hiệu quả lao động, hiệu suất của từng người, từng phòng chức năng, Trung tâm tư vấn Công ty, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tiến độ đề án, năm 2013 Công ty đã sửa đổi ban hành Quy chế tiền lương và thưởng áp dụng cho toàn Công ty, đã tạo ra động lực thúc đẩy toàn bộ CBNV Công ty nâng cao năng suất lao động, tích cực, chủ động có trách nhiệm trong công việc cũng như thực hiện tốt nội quy, kỷ luật lao động tại Công ty, từng bước hình thành thương hiệu và hình ảnh của PVPE

c. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số CBCNV tính đến ngày 15/01/2014: 46 người. Trong đó:

- Tiến sỹ: 1
- Thạc sỹ: 7
- Kỹ sư; Chuyên viên: 34
- CNKT: 4

STT	Phân loại lao động	Số người	Tỷ trọng
I	Phân loại theo hợp đồng lao động		
1	HĐLĐ không xác định thời hạn	39	85%
2	Hợp đồng lao động dưới 3 năm	7	15%
	<i>Tổng cộng</i>	46	100%
II	Phân loại theo giới tính		
1	Nam	34	74%
2	Nữ	14	16%
	<i>Tổng cộng</i>	46	100%
III	Phân loại theo trình độ		
1	Đại học trở lên	42	91%
2	Cao đẳng; Trung cấp	0	
3	CN và trình độ khác	4	9%
	<i>Tổng cộng</i>	46	100%

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Công ty tập trung vào các công tác chính là tư vấn thiết kế các dự án điện trong và ngoài ngành. Không tham gia đầu tư vào các dự án khác.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	29.182	32.590	12%
2	Doanh thu thuần	6.997	12.913	85%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng	(1.213)	3.011	-
4	Lợi nhuận khác	(137)	71	-
5	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.845	3.024	- 21%
6	Lợi nhuận trước thuế	(4.748)	102	-
7	Lợi nhuận sau thuế	(4.748)	102	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Số đầu năm	Số cuối năm	Tăng/giảm
	Tổng tài sản	29.182	29.182	-
	Tài sản ngắn hạn	27.679	27.679	
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.510	1.692	(818)
	<i>Tiền</i>	<i>360</i>	<i>1.692</i>	<i>1.332</i>
	<i>Các khoản tương đương tiền</i>	<i>2.150</i>		<i>(2.150)</i>
	<i>Tiền gửi kỳ hạn trên 3 tháng</i>			
2	Cho vay ủy thác			
3	Nợ phải thu	15.360	20.533	5.173
4	Hàng tồn kho	9.003	8.440	(563)
5	Tài sản cố định	1.432	1.093	(339)
	<i>Chi phí XD/CB dở dang</i>			
6	Bất động sản đầu tư	-	-	-
7	Đầu tư vào công ty con, công ty liên kết	-	-	-
8	Chi phí tìm kiếm thăm dò	-	-	-
9	Chi phí phát triển mỏ	-	-	-
10	Tài sản khác	1.503	1.215	(288)
11	Nguồn vốn chủ sở hữu	15.827	15.929	102
12	Nợ phải trả	13.356	16.661	3.305
	<i>Vay ngân hàng</i>			
		-	-	-

c. Các chỉ số tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Ghi chú
1	Các hệ số về khả năng thanh toán			
+	Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,07	1,88	
+	Hệ số thanh toán nhanh	1,40	1,15	
2	Các hệ số về cơ cấu vốn			
+	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,46	0,51	
+	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,84	1,05	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+	Vòng quay hàng tồn kho	1,12	1,36	
+	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,26	0,41	
4	Các Hệ số về khả năng sinh lời			
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,64)	0,01	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,25)	0,01	
+	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,15)	0,003	
+	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,17)	0,23	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần: 2.000.000 cổ phần.
- Loại cổ phần: Phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông

T	Tên cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu đến 31/12/2012	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	1.020.000 cổ phiếu	51,000 %
2	Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2	373.900 cổ phiếu	18,695 %
3	Công ty Cổ phần Đầu tư và Quản lý nguồn điện Việt Nam	66.000 cổ phiếu	3,300 %
4	Các cổ đông khác	540.100 cổ phiếu	27,005 %
Tổng cộng		2.000.000 cổ phiếu	100 %

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có giao dịch.

e. Các chứng khoán khác: Không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2013 tiếp tục chịu ảnh hưởng sâu rộng và trực tiếp của thời kỳ khủng hoảng tài chính và sự suy thoái kinh tế toàn cầu đến nền kinh tế Việt Nam, sự biến động của thị trường đã ảnh hưởng bất lợi tới sự phát triển của công ty. Bằng sự nỗ lực, sáng tạo và đầy trách nhiệm của tập thể cán bộ công nhân viên, Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam đã vượt qua một năm đầy khó khăn, và đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

Với mục tiêu đề ra trong năm 2013, Công ty cổ phần Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam đã tập trung đẩy mạnh công tác tư vấn các dự án mới, kết hợp khai thác hiệu quả hơn nguồn lực; rà soát, lập kế hoạch triển khai tư vấn các dự án, công trình một cách khoa học; tăng cường chỉ đạo, điều hành, đảm bảo tiến độ, chất lượng từng dự án, công trình, tập trung đối với các dự án, các công trình trọng điểm trong kế hoạch phát triển, các công trình, dự án lớn mang tính quyết định đến doanh thu, sản lượng của Công ty; đồng thời tăng cường và củng cố lĩnh vực truyền thống và là thế mạnh của Công ty là tư vấn xây dựng năng lượng điện phát triển vượt bậc về cả chiều rộng và chiều sâu. Bằng những nỗ lực của mình, chúng tôi đã và đang làm hài lòng các đối tác, nhà thầu chính và Chủ đầu tư của những dự án lớn như: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Thủy điện Đăkrinh-Quảng Ngãi, Thủy điện Hòa Na – Nghệ An, Thủy điện Ngòi Hút 2 – Yên Bái, Thủy điện Nậm Chà 3 – Sơn La ...

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Do đặc thù của đơn vị tư vấn nên cơ cấu tài sản của Công ty chủ yếu là tài sản ngắn hạn chiếm 96,27% Tổng tài sản năm 2013 (tăng 1,47 % so với cùng kỳ năm trước). Trong đó hàng tồn kho là 8,439 tỷ đồng là chi phí sản xuất dở dang phát sinh trong quá trình thực hiện công trình và sẽ được thu hồi khi các công trình hoàn thành và thực hiện thanh quyết toán.

Các khoản phải thu của Công ty chủ yếu là ứng trước cho các nhà thầu phụ và các khoản phải thu theo tiến độ thực hiện hợp đồng. Năm 2013 tổng các khoản phải thu là 20,532 tỷ đồng. Trong đó có sự biến động của các khoản phải thu theo tiến độ hợp đồng từ 8,124 tỷ đồng năm 2012 tăng lên 14,830 tỷ năm 2013. Các khoản phải thu theo tiến độ hợp đồng được ghi nhận trên cơ sở công việc đã thực hiện hoàn thành. Để đảm bảo việc thu hồi các khoản phải thu theo đúng tiến độ, Công ty cần chú trọng việc hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán với chủ đầu tư đặc biệt là Công trình Nậm Pàn 5 với giá trị phải thu hồi là 4.891 tỷ đồng phát sinh từ năm 2010.

b. Tình hình nợ phải trả

Về cơ bản trong năm 2013 tình hình công nợ của Công ty nằm trong khả năng kiểm soát. Năm tài chính 2013 Công ty không có khoản vay nợ tín dụng nào, tổng nợ phải trả của Công ty là 16,661 tỷ đồng chủ yếu là khoản tiền ứng trước của khách hàng cho việc thực hiện các công trình và các khoản chi phí phát sinh phải thu theo tiến độ của hợp đồng. Các khoản phải trả này sẽ được quyết toán khi Công ty thực hiện nghiệm thu và thanh toán.

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ. Các khoản phải nộp được Công ty thực hiện theo đúng luật định.

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản Thuế GTGT, và các khoản thuế, phí khác theo các quy định của Nhà nước.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua, Ban giám đốc Công ty tích cực rà soát nhằm cải tiến bộ máy tổ chức sao cho hiệu quả nhất trên nguyên tắc: Tinh giản, gọn nhẹ nhưng luôn đạt được năng suất, chất lượng và hiệu quả cao. Chất lượng CBCNV ngày càng được nâng cao đáp ứng được những yêu cầu khắt khe của công việc.

Các chính sách đối với CBCNV luôn được chú trọng, linh động để phù hợp với từng tình hình thực tế tại Công ty, tạo sự yên tâm của CBCNV trong công việc, người lao động luôn nhận được sự quan tâm, động viên kịp thời từ phía Ban lãnh đạo của Công ty.

Công ty thực hiện tốt và đầy đủ các chế độ chính sách, chăm lo tốt đời sống tinh thần và sức khoẻ cho người lao động như mua BHYT, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ, tổ chức các buổi tham quan dã ngoại, duy trì tốt các buổi sinh hoạt nội bộ khi đến ngày sinh nhật của CBCNV, chi bổ sung lương vào các dịp lễ, Tết....qua đó nâng cao tính cạnh tranh về nhân lực của Công ty

Về phương thức quản lý luôn được thay đổi chặt chẽ hơn. Nêu cao tính kỷ luật trong thực hiện nội quy, quy định cũng như trong thực hiện công việc được giao. Có sự phân cấp trong từng chức danh quản lý, giao nhiệm vụ cụ thể gắn liền với việc báo cáo, kiểm tra kết quả thực hiện thường xuyên trong đó có các hình thức khen thưởng, kỷ luật phù hợp.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Dự báo tình hình kinh tế năm 2014 tuy có nhiều dấu hiệu khả quan nhưng cũng tiềm ẩn rất nhiều thách thức, dòng vốn tín dụng cho doanh nghiệp vẫn còn đang là vấn đề nóng bỏng, thị trường đầu tư trong và ngoài ngành Dầu khí bị cắt giảm, vì vậy việc tìm kiếm công việc cho công ty trong năm 2014 vẫn là vấn đề cấp bách hàng đầu. Trong năm 2014 và các năm tiếp theo Công ty vẫn tiếp tục đẩy mạnh tối đa công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án trong và ngoài ngành, mở rộng ngành nghề kinh doanh, nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2014 và kế hoạch phát triển trung hạn và dài hạn của Công ty đến năm 2025.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty đã được đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán Vaco thực hiện kiểm toán. Theo ý kiến của Kiểm toán viên Báo cáo tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Đối với “Vấn đề cần nhấn mạnh” trong Báo cáo kiểm toán độc lập của kiểm toán viên về các khoản ghi nhận doanh thu theo tiến độ hợp đồng từ năm 2010 của công trình Nậm Pàn

là 4.891.495.295 đồng chưa thực hiện được do Chủ đầu tư đang trong giai đoạn cơ cấu lại danh mục vốn đầu tư vì vậy quá trình hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu thanh toán bị chậm so với kế hoạch đề ra. Quá trình nghiệm thu thanh toán sẽ được hoàn thiện ngay khi chủ đầu tư hoàn thành việc cơ cấu. Trong năm 2014, Công ty sẽ xem xét việc trích lập dự phòng các khoản phải thu này nếu không tiến hành nghiệm thu chính thức được với chủ đầu tư.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Với bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thế giới và trong nước, các nguồn vốn đầu tư cho các dự án trong nước nói chung và các dự án điện nói riêng là rất khó khăn, đã ảnh hưởng rất lớn đến tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2013 của Công ty. Tuy nhiên, bằng sự chỉ đạo của ban lãnh đạo và sự nỗ lực của tập thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành mọi mặt kế hoạch SXKD năm 2013.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc

Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện nghiêm túc quyền hạn và trách nhiệm của mình trong việc điều hành Công ty tuân thủ Điều lệ và Quy định của Nhà nước. Nắm bắt được tình hình khó khăn của năm 2013, Ban Giám đốc Công ty đã sớm hoạch định các giải pháp quản trị, điều hành mọi mặt sản xuất kinh doanh để thực hiện hoàn thành kế hoạch năm 2013.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

a. Tìm kiếm và triển khai công việc

Bổ sung ngành nghề trong giấy phép kinh doanh nhằm đảm bảo đủ điều kiện tham gia thực hiện EPC các hạng mục công trình nguồn điện.

Chi đạo tăng cường công tác thương mại thị trường, tiếp thị, tìm kiếm thông tin các dự án (nguồn vốn, giá trị tư vấn, tiến độ, yêu cầu kỹ thuật,...) nhằm nâng cao hiệu quả đảm bảo vượt kế hoạch SXKD năm 2014;

Tăng cường nâng cao thương hiệu, năng lực tư vấn, chất lượng giải pháp kỹ thuật và tổ chức thực hiện công việc hiệu quả của các Trung tâm tư vấn;

Hợp tác với các đối tác đầu ngành trong và ngoài nước, tiếp tục thu hút tuyển dụng các nhân sự có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tư vấn các dự án điện, hợp tác với các chuyên gia và đối tác nước ngoài trong các dự án đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật phức tạp.

b. Tăng cường công tác quản trị, quản lý.

Tiếp tục chỉ đạo rà soát các qui chế của Công ty để sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Nâng cao năng lực quản lý, quản trị từ lãnh đạo Công ty tới các Phòng và các Trung tâm tư vấn.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các Phòng và Trung tâm, khả năng làm việc nhóm.

Tiết kiệm chi phí, quản lý và giám sát chặt chẽ chi phí giá vốn các công trình theo kế hoạch đã phê duyệt.

c. Sắp xếp, kiện toàn tổ chức và chăm lo đời sống CBCNV

Tiếp tục thực hiện công tác kiện toàn tổ chức, tinh giảm nhân sự song song với việc tuyển dụng thêm nhân sự mới có năng lực đáp ứng được các công việc theo yêu cầu.

Hoàn thiện đề án văn hóa doanh nghiệp; sắp xếp ổn định tư tưởng cán bộ nhân viên, tổ chức và tham gia các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Công ty nhằm tăng cường tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa tập thể người lao động và Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Địa chỉ
1	Văn Xuân Anh	Chủ tịch HĐQT	011957914	P701, chung cư 38 Hoàng Ngân, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
2	Phùng Văn Đức	Ủy viên HĐQT	013290586	Lô 20, Nhà vườn 2, KĐT Nghĩa Đô, Ngõ 106 Hoàng Quốc Việt
3	Nguyễn Đình Thi	Ủy viên HĐQT	012375904	210 A5 – Thanh Xuân Bắc – Thanh Xuân – Hà Nội
4	Nguyễn Chơn Hùng	Ủy viên HĐQT	023652202	87D2 Hoà Hưng F12, Q10, TP.HCM
5	Trần Anh Thái	Ủy viên HĐQT	012750041	131/T361, phường Vĩnh Tuy, Quận HBT, Hà Nội

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-NQ-HĐQT-TVĐLDK	16/01/2013	Điều động và bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Dũng giữ chức Trợ lý Ban Giám đốc Công ty.
2	02-NQ-HĐQT-TVĐLDK	18/04/2013	Tiếp nhận và bổ nhiệm ông Lưu Vũ Lâm giữ chức Phó trưởng phòng KTKH
3	03-NQ-HĐQT-TVĐLDK	07/05/2013	Thông qua các nội dung thảo luận tại cuộc họp HĐQT ngày 04/05/2013
4	06-NQ-HĐQT-TVĐLDK	15/08/2013	Bổ nhiệm ông Hà Trung Kiên giữ chức Trưởng phòng KTKH
5	07-NQ-HĐQT-TVĐLDK	26/08/2013	Thông qua các nội dung thảo luận tại cuộc họp HĐQT ngày 26/08/2013
6	08-NQ-HĐQT-TVĐLDK	25/09/2013	Giao nhiệm vụ PGĐ Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm tư vấn Năng lượng đối với ông Ngô Vũ An
7	09-NQ-HĐQT-TVĐLDK	15/11/2013	Thông qua các nội dung thảo luận tại cuộc họp HĐQT ngày 15/11/2013

8	10-NQ-HĐQT-TVĐLDK	22/11/2013	Giao nhiệm vụ PGĐ Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm tư vấn DD&CN đối với ông Trần Hữu Lập
9	11-NQ-HĐQT-TVĐLDK	30/12/2013	Bổ nhiệm PGĐ Trung tâm tư vấn Năng lượng đối với ông Nguyễn Đức Thương
10	03-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	11/01/2013	Xếp hệ số lương cơ bản cho Chủ tịch HĐQT Văn Xuân Anh
11	07-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	21/01/2013	Thôi giao chức Kế toán trưởng/Trưởng phòng TCKT đối với ông Nguyễn Văn Dâm
12	08-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	21/01/2013	Giao nhiệm vụ Phó trưởng phòng phụ trách phòng TCKT đối với bà Nguyễn Thị Vân Dung
13	30-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	05/04/2013	Phê duyệt và ban hành sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý và phân cấp Hợp đồng kinh tế của PVPE
14	44-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	26/04/2013	Phê duyệt và ban hành Quy chế trả lương và thưởng của PVPE
15	67-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	27/06/2013	Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013
16	69-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	05/07/2013	Giao kế hoạch SXKD năm 2013
17	90-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	02/09/2013	Giao nhiệm vụ PGĐ Công ty kiêm Giám đốc Trung tâm tư vấn Năng lượng đối với ông Ngô Vũ An
18	91-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	01/10/2013	Sửa đổi Phụ lục 02 trong “Quy chế trả lương và thưởng” của PVPE
19	109-QĐ-HĐQT-TVĐLDK	22/11/2013	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty đối với ông Trần Hữu Lập

d. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Tham gia tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị và theo dõi, giám sát công tác quản lý của Ban Giám đốc Công ty.

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

f. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty

2. Ban kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND	Địa chỉ
1	Bùi Thị Hồng Vân	Trưởng BKS	135067620	Phòng A301 nhà 11A khu tập thể ĐH Thủy lợi, Đống Đa, Hà Nội.
2	Hoàng Thụy Hoài Yên	Thành viên BKS	271322328	568/7/39 Lê Đức Thọ, F15, Q Gò Vấp, TP.Hồ Chí Minh
3	Lê Chí Linh	Thành viên BKS	132234254	Đống Đa – Hà Nội

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã thực hiện và tiến hành các hoạt động tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/Tiền lương (đồng/người/tháng)
I. Thù lao của Hội đồng quản trị			
1	Phùng Văn Đức	Ủy viên HĐQT	1.800.000
2	Nguyễn Đình Thi	Ủy viên HĐQT	1.800.000
3	Nguyễn Chon Hùng	Ủy viên HĐQT	1.800.000
4	Trần Anh Thái	Ủy viên HĐQT	1.800.000
II. Thù lao của Ban kiểm soát			
1	Bùi Thị Hồng Vân	Trưởng BKS	1.200.000
2	Hoàng Thụy Hoài Yên	Thành viên BKS	1.000.000
3	Lê Chí Linh	Thành viên BKS	1.000.000
III. Lương bình quân của Ban Giám đốc			
1	Văn Xuân Anh	Giám đốc	16.511.927
2	Ngô Vũ An	Phó Giám đốc	10.362.705
3	Trần Hữu Lập	Phó Giám đốc	11.200.490

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ : Không có.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Chấp hành nghiêm túc.

VI. Báo cáo tài chính

Công ty TNHH kiểm toán VACO được lựa chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của Kiểm toán viên Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

2. Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán (gửi kèm bản chính)

Hà Nội, ngày 11 tháng 03 năm 2014

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Văn Xuân Anh